

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI



**GIẤY PHÉP KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN**

Số: /GP-UBND
Ngày cấp: 18/7/2019

Số: 33/GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 7 năm 2019

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng tài nguyên khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất Gò Thủ, thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (trữ lượng tính đến ngày 30/7/2018);

Căn cứ Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đất đồi làm vật liệu san lấp tại mỏ đất Gò Thủ, thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 03/4/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp mỏ đất Gò Thủ, thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (đã được chỉnh sửa bổ sung);

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản ngày 30/5/2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thương mại Trần Gia Hân nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường; đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2985/STNMT-KS ngày 03/7/2019 và Báo cáo thẩm định số 2984/TĐHSKS-TNMT ngày 03/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thương mại Trần Gia Hân thuê đất trả tiền hàng năm và khai thác đất làm vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đất Gò Thủ, thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Diện tích khu vực thuê đất và khai thác là: 6,0529 ha nằm trong phạm vi giới hạn bởi các điểm góc M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11, M12, M13, M14, M15, M16, M17, M18, M19, M20 và M21 có tọa độ xác định tại Phụ lục số 1 và Phụ lục số 2 kèm theo Giấy phép này.

- Mức sâu khai thác thấp nhất: Đến mức Cos +16,0 m;
- Trữ lượng mỏ được phép đưa vào thiết kế khai thác: 116.435 m³;
- Thân khoáng: Tầng đất phủ trên bề mặt địa hình;
- Công suất khai thác: 80.000 m³/năm;
- Thời gian thuê đất và khai thác: 1,5 năm (Mười tám tháng) kể từ ngày cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

Điều 2. Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thương mại Trần Gia Hân chịu trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên quan theo quy định.
2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định (nếu có).
3. Tiến hành hoạt động khai thác đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất Gò Thủ, thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.
5. Thực hiện đầy đủ nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp tại mỏ đất Gò Thủ, thôn An Hội

Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất Gò Thủ, thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Việc quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Tư Nghĩa, UBND xã Nghĩa Kỳ:

1. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung tại Điều 2 Quyết định này của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thương mại Trần Gia Hân; trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2. Bàn giao mặt bằng khu vực khai thác để đơn vị tiến hành ký hợp đồng thuê đất theo quy định.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thương mại Trần Gia Hân phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng hồ sơ Phương án khai thác mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên

và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tư Nghĩa; Chủ tịch UBND xã Nghĩa Kỳ; Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi; Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thương mại Trần Gia Hân và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- VPUB: PCVP (NN), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (Vũ 433)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tăng Bính

Phụ lục 1
RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THUÊ ĐẤT VÀ KHAI THÁC
(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 33/GP-UBND
ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 108 độ, múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
M1	1668372.00	580062.00
M2	1668373.00	580157.00
M3	1668377.00	580265.00
M4	1668386.00	580547.00
M5	1668342.00	580525.00
M6	1668297.00	580533.00
M7	1668253.00	580531.00
M8	1668218.00	580498.00
M9	1668207.00	580434.00
M10	1668177.00	580425.00
M11	1668143.00	580417.00
M12	1668170.00	580313.00
M13	1668224.00	580370.00
M14	1668260.00	580381.00
M15	1668263.00	580331.00
M16	1668294.00	580330.00
M17	1668293.00	580295.00
M18	1668264.00	580294.00
M19	1668266.00	580257.00
M20	1668290.00	580144.00
M21	1668293.00	580090.00
Diện tích: 6,0529 ha		

Phụ lục 3
SẢN LƯỢNG KHAI THÁC HÀNG NĂM VÀ ĐỊA CHỈ TIÊU THỤ
KHOÁNG SẢN ĐƯỢC PHÉP KHAI THÁC
(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 33/GP-UBND
ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Năm	Công suất khai thác (m³)	Sản phẩm sau chế biến (m³)	Địa chỉ chế biến, tiêu thụ sản phẩm	Ghi chú
1	Thứ nhất	80.000	Không chế biến	Phục vụ thi công các Dự án: Khu đô thị mới Nghĩa Hà; Khu dân cư lôm kết hợp chỉnh trang đô thị phía Tây đường Phan Đình Phùng và phía Đông đường Lê Quý Đôn; Khu dân cư phía Bắc trường Đại học Phạm Văn Đồng; một số dự án khác tại khu vực phía Nam thành phố Quảng Ngãi và các dự án trên địa bàn huyện Tư Nghĩa	
2	Thứ hai	36.435			